

Số: 49/2021/QĐST-HNGĐ

*YK, ngày 16 tháng 07 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 06 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H sinh năm 1972; địa chỉ số 252, phố R, thị trấn N, huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Phùng Văn H1 sinh năm 1969; địa chỉ số 252, phố R, thị trấn N, huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nh1 sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 07 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nh1 sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/07/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nh1 sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nh1 sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lê Thị H và anh Phùng Văn H1.

**2. Công nh1 sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con: Chị H và anh H1 đều trình bày, vợ chồng có 02 con là cháu Phùng Tuấn A sinh ngày 29/11/1992 và cháu Phùng Thị A1 sinh ngày 26/05/1996. Chị H và anh H1 cùng trình bày cả hai cháu hiện nay đều đã trưởng thành, tự lập được cuộc sống riêng; nên cả chị H và anh H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản: Chị H và anh H1 đều trình bày, vợ chồng tự giải quyết với nhau; nên cả chị H và anh H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, vợ chồng không vay mượn ai tài sản gì.

2.3. Về án phí: Chị H và anh H1 thỏa thuận chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2021/0005454

ngày 17/06/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK; chị H được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nH1:**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- UBND thị trấn N
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Lực**